

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 02/2020/HNGĐ-ST

Ngày 10-06-2020

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Tư.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đăng Thanh và bà Hoàng Thị Thu Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 12/20120/TLST-HNGĐ ngày 17-02-2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 09/3/2020 và Thông báo mở lại phiên tòa số 02/2020/TB-TA ngày 11/5/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị V, sinh năm: 1993; địa chỉ: Thôn X, xã X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Võ Văn Th; sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn X, xã X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị V trình bày: Chị và anh Võ Văn Th kết hôn với nhau vào ngày 11/7/2012 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đã được hai bên gia đình và UBND xã X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau được 02 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Võ Văn Th không quan tâm lo lắng cho vợ con, cuộc sống bê tha, bản thân chị và gia đình đã khuyên can nhưng anh Võ Văn Th vẫn chứng nào tật ấy, bắt đầu từ năm 2015 vợ chồng sống ly thân không quan tâm nhau cho đến

nay. Hiện Nguyễn Thị V xác định không còn tình cảm với anh Võ Văn Th nữa nên yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn anh Võ Văn Th. Về con chung, quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Võ Thị Huyền Tr, sinh ngày: 06/7/2013, hiện Nguyễn Thị V đang nuôi dưỡng, khi ly hôn nguyên đơn có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Võ Văn Th đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị; Về tài sản: Nguyên đơn và anh Võ Văn Th không có tài sản gì nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Võ Văn Th trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử hôm nay đều không hợp tác, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Tòa án đã tiến hành rất nhiều biện pháp để đề nghị anh Võ Văn Th phối hợp nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp tuy nhiên không có kết quả. Do anh Võ Văn Th không hợp tác vì vậy Tòa án không tiến hành làm việc để lấy lời khai cũng như hòa giải giữa vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa hai lần, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Về tình cảm: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không thể đạt được vì vậy căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho chị Nguyễn Thị V được ly hôn anh Võ Văn Th. Về con chung: Đề nghị căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình giao con Võ Thị Huyền Tr – sinh ngày: 06/7/2013 cho chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyễn Thị V không yêu cầu anh Võ Văn Th cấp dưỡng tiền nuôi con cùng chị. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét. Về án phí: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Nguyễn Thị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nội dung vụ án, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Võ Văn Th được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thông báo mở lại phiên tòa, quyết định hoãn phiên tòa. Bị đơn anh Võ Văn Th vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án để giải quyết theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Võ Văn Th kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Nguyễn Thị V cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do anh Võ Văn Th không quan tâm lo lắng cho vợ con, cuộc sống bê tha, bản thân chị, gia đình đã khuyên can nhưng anh Võ Văn Th vẫn chứng nào tật ấy. Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án anh Võ Văn Th không hợp tác, không có mặt theo giấy triệu tập cũng như các lần hòa giải của Tòa án. Hội đồng xét xử thấy rằng anh Võ Văn Th, Nguyễn Thị V đã sống ly thân từ lâu mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không thể đạt được vì vậy căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Nguyễn Thị V được ly hôn anh Võ Văn Th.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Võ Thị Huyền Tr, sinh ngày 06/7/2013, hiện Nguyễn Thị V đang nuôi dưỡng, khi ly hôn nguyên đơn có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Võ Văn Th đóng góp tiền cấp dưỡng. Nguyễn Thị V có thu nhập tạm ổn định, đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình giao con Võ Thị Huyền Tr cho chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của Nguyễn Thị V không yêu cầu anh Võ Văn Th cấp dưỡng tiền nuôi con cùng chị

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị V là nguyên đơn trong vụ án hôn nhân và gia đình nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và theo điểm a Khoản 5, điểm a Khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị V được ly hôn anh Võ Văn Th.

2. Về con chung: Giao cháu Võ Thị Huyền Tr, sinh ngày: 06-07-2013 cho chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Tr đủ 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị V về việc không yêu cầu anh Võ Văn Th cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị V phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0007072 ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án thị xã Kỳ Anh, .

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nguyễn Thị V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn anh Võ Văn Võ Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Các đương sự;
- UBND xã X, thị xã Kỳ Anh;
- Lưu Hồ sơ; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Văn Tư